

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 11-3-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương.

Bà Cù Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Mai Đức C, sinh năm: 1985, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đức H, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1960; có vợ là Khiếu Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17-12-2018 đến ngày 26-12-2018 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 03 ngày 26-12-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định.

“Có mặt”.

2. Nguyễn Văn N, sinh năm: 1983, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và con bà Mai Thị Đ, sinh năm 1965; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án: Ngày 14-6-2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (Ngày 09-5-

2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt); tiền sự: Không; bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 17-12-2018 cho đến nay.

“Có mặt”.

3. Lương Văn Q, sinh năm: 1983, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn B, sinh năm 1954 và con bà Bùi Thị T (Đã chết); có vợ là Mai Thị H và 01 con; tiền án: Ngày 14-6-2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (Ngày 09-5-2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt); tiền sự: Không; bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 17-12-2018 cho đến nay.

“Có mặt”.

4. Vũ Ngọc A(Tên gọi khác Vũ Văn Đ), sinh năm: 1989, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1966 và con bà Phạm Thị N, sinh năm 1965; Có vợ là Vũ Thị Q và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14-6-2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định phạt tiền 7.000.000đ về tội “Đánh bạc”. (Ngày 24-7-2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 04 ngày 26-12-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định.

“Có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Anh Mai Đức D, sinh năm 1975; “Vắng mặt”.

+ Anh Mai Văn T, sinh năm 1990; “Vắng mặt”.

+ Chị Vũ Thị L, sinh năm 1979; “Vắng mặt”.

+ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1966; “Vắng mặt”.

Đều cư trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 17-12-2018, anh Mai Đức D sau khi ăn cỗ ở nhà hàng xóm về, do uống rượu say nên quên không đóng cửa cổng, cửa ra vào nhà mà đi luôn vào phòng ngủ ở tầng một của gia đình đi ngủ. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lương Văn Q và Mai Đức C lần lượt đi bộ một mình đến nhà anh D để chơi

nhưng cả hai người đều không gặp anh D. Trong lúc C và Q đang ở sân thì nghe thấy trên tầng hai nhà anh D có tiếng người đang nói chuyện nên cả hai đi lên tầng hai thì nhìn thấy có 2, 3 người lạ mặt đang ngồi đánh liêng ăn tiền tại phòng ngủ bên trái theo hướng cầu thang đi lên. Thấy vậy Q và C cũng ngồi xuống tham gia đánh bạc ăn tiền cùng nhóm người lạ này. Anh Mai Đức D ngủ đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì khát nước nên tỉnh dậy đi ra phòng khách uống nước và tiếp tục nằm ngủ tại ghế gỗ ở phòng khách mà không biết có các đối tượng đang đánh bạc tại phòng ngủ trên tầng hai nhà mình. Các đối tượng tiếp tục đánh bạc đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn N và Vũ Ngọc A lần lượt đến nhà anh D chơi. Thấy anh D vẫn say rượu đang nằm ngủ ở ghế gỗ phòng khách và có nhóm đang đánh bạc ở trên tầng 2 nên đã cùng nhau đi lên và tham gia đánh liêng ăn tiền cùng với C, Q và 2, 3 người lạ mặt. Trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì anh Mai Văn T có đến nhà anh D chơi, thấy anh D nằm ngủ ở ghế gỗ phòng khách và có nhóm đang đánh bạc trên tầng 2 nên ngồi xem C, Q, N, N A và 2-3 người lạ mặt đánh liêng ăn tiền. Cách chơi như sau: Dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 cây chia cho mỗi người ba cây, khi có bài trong tay, người chơi có thể tùy ý lựa chọn các hình thức chơi như sau: “Úp bài” nghĩa là chịu thua không chơi ván bài đó nữa; những người chơi tiếp có thể chọn “Theo” nghĩa là người chơi đánh thêm vào số tiền bằng số tiền người trước đánh; “Tổ” nghĩa là người chơi đặt thêm tiền cao hơn số tiền người trước đánh, ai cũng có thể tham gia tổ, theo dù cho họ có bài nước cao hay thấp. Có bốn hình thức tính điểm, đầu tiên là tính nước trong trường hợp ba cây tứ lơ khơ là ba cây bất kỳ trong 52 cây, trong đó cây 10, J, Q, K đều tính là 0 nước, cao nhất là 9 nước, thấp nhất là 0 nước, cộng số 3 cây bài được chia vào với nhau lấy số cuối của tổng số 3 cây bài tính làm nước. Thứ hai là trường hợp ba cây bài có thứ tự liên tiếp nhau cao nhất là QKA, thấp nhất là 123 (gọi là liêng). Thứ ba là sảnh là trường hợp ba cây bài được chia mà các cây bài lần lượt đều là J, Q hoặc K (ví dụ JJQ, JQQ, QQK). Thứ tư là sấp là cả ba cây bài được chia giống nhau, như AAA, 333 to nhất là AAA, thấp nhất là 222. Trong đó cao nhất là sấp, thứ hai là liêng, thứ ba là tranh ảnh, thứ tư là cộng điểm, khi có hai người trở lên có điểm bằng nhau thì tính chất, thứ tự: cơ là to nhất tiếp đến rô, tép, bích. Người thắng là người có số điểm cao nhất hoặc là khi các người chơi khác đã úp hết bài xuống, Người thắng sẽ được tất cả số tiền gà, tiền theo, tiền tổ của ván đó. Các đối tượng thỏa thuận mức đặt cửa mỗi ván “tiền gà” là 5.000 đồng, mức tổ thấp nhất là 5.000 đồng, có thể tổ nhiều lần nhưng không quá 40.000 đồng cho đến khi ngửa bài.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi các con bạc đang sát phạt nhau thì bị Công an huyện V bắt quả tang: Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q, Vũ Ngọc A đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh liêng. Trong lúc Cơ quan Công an vào bắt

quả tang có 02-03 đối tượng lạ mặt cùng tham gia đánh bạc nhưng đã bỏ chạy được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V bắt quả tang và thu giữ vật chứng sau:

+ Thu trên chiếu bạc số tiền sử dụng để đánh bạc là 6.050.000đồng, 01 bộ tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng kích thước (1,6x1,8) mét.

+ Thu của Mai Đức C: 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng và số tiền 1.360.000 đồng; C khai nhận khi đánh bạc chỉ sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc đã bị thu hết dưới chiếu, khi bị bắt đang thua khoảng mấy chục nghìn, còn số tiền 1.360.000 đồng thu trên người không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Thu của Nguyễn Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG nắp gấp màu bạc, đã qua sử dụng; N khai nhận mang theo số tiền 115.000 đồng để đánh bạc, số tiền này đã bị thu hết dưới chiếu, khi bị bắt đang thua.

+ Thu của Lương Văn Q: 01 điện thoại di động Nokia C2 màu xanh đen đã qua sử dụng; Q khai nhận mang theo số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, số tiền này đã bị thu hết dưới chiếu, khi bị bắt đang thua.

+ Thu của Vũ Ngọc A: 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S7 màu đen, đã qua sử dụng; Ngọc A khai nhận mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, số tiền này đã bị thu hết dưới chiếu, khi bị bắt đang thua còn khoảng 60.000đồng.

Cáo trạng số 14/CT-VKSVB ngày 14-02-2019 của Viện kiểm sát nhận dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A đã thành khẩn khai nhận về hành vi đánh liêng ăn tiền của mình tại nhà anh Mai Đức D như nội dung đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mai Đức C, Vũ Ngọc A, Nguyễn Văn N và Lương Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Đức C từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Ngọc A từ 06 đến 09 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây; 01 chiếc nhựa màu vàng đỏ.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.050.000đồng

+ Trả lại cho bị cáo Mai Đức C số tiền 1.360.000đ;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bằng lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 17-12-2018, tại nhà của anh Mai Đức D ở thôn Đ, Xã C, huyện V, tỉnh Nam Định, Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A đang đánh bạc bằng hình thức đánh liêng ăn tiền thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 6.050.000đ,

01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu nhựa; thu giữ trên người bị cáo Mai Đức C số tiền là 1.360.000đ và 04 điện thoại di động các loại.

Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A với những quy định của pháp luật thì hành vi đó của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn và là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác như các tội về chiếm đoạt tài sản vv... Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi vẫn cố ý thực hiện vì vậy cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo N, Q đang có tiền án chưa được xóa án, bị cáo Ngọc A có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc”; bị cáo C có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Lương Văn Q đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, lần phạm tội này là tái phạm nên bị cáo N và bị cáo Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó cả 4 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Riêng bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước và đều là người thực hành trong vụ án. Căn cứ hành vi, số tiền sử dụng để đánh bạc, thứ tự đến trước đến sau để phân chia vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo C giữ vai trò thứ nhất, Vũ Ngọc A, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q lần lượt giữ vai trò tiếp theo.

[5] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào vị trí, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo N, Q có một tiền án, chưa đủ thời gian được xóa án tích theo quy định của pháp luật còn bị cáo Ngọc

A vừa chấp hành xong hình phạt nhưng các bị cáo N, Q, Ngọc A không lấy đó làm bài học lại phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo N, Q, Ngọc A mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo C có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ tú lơ khơ 52 cây là công cụ dùng để đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.
- 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng đỏ đã qua sử dụng và không còn giá trị, anh Mai Đức D không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.
- Số tiền 6.050.000đ thu giữ trên chiếu bạc được xác định là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- Số tiền 1.360.000đ thu giữ trong người của bị cáo Mai Đức C được xác định là không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo.
- Ngày 18-01-2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho Mai Đức C 01 điện thoại di động Nokia màu đen; Vũ Ngọc A 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 màu đen; Lương Văn Q 01 điện thoại di động Nikia C2 màu xanh và Nguyễn Văn Q 01 điện thoại Samsung. Xác định đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với anh Mai Đức D là chủ nhà nhưng do say rượu không biết các đối tượng sử dụng nhà mình để đánh bạc, không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ của các con bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không xử lý đối với anh D là phù hợp.

Đối với anh Mai Văn T là người ngồi xem các đối tượng đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc, không canh coi hay thu tiền hồ gì của các đối tượng nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không xử lý đối với anh T là phù hợp.

Quá trình bắt quả tang nhóm đánh bạc tại nhà anh Mai Đức D thì một số đối tượng cùng tham gia đánh bạc với N, Q, C, Ngọc A nhưng đã chạy thoát được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã điều tra xác minh nhưng chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên tách ra để xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Mai Đức C phạm tội “Đánh bạc”.
- Xử phạt bị cáo Mai Đức C 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17-12-2018 đến ngày 26-12-2018).

Giao bị cáo Mai Đức C cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Ngọc A (Tên gọi khác Vũ Văn Đ) phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc A (Tên gọi khác Vũ Văn Đ) 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Lương Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-12-2018.
- Xử phạt bị cáo Lương Văn Q 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-12-2018.

4. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo C, N, Q, A.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếu nhựa màu vàng, đo kích thước (160x180)cm;
- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.050.000đ;
- Trả lại cho bị cáo Mai Đức C số tiền 1.360.000đ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18-02-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Mai Đức C, Nguyễn Văn N, Lương Văn Q và Vũ Ngọc A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiến

